

Số: 3222 /BC-QLB

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017

## **BÁO CÁO**

**Về việc: Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 của Tổng công Ty Quản lý bay Việt Nam**

Kính gửi:

- Bộ Giao thông Vận tải
- Bộ Kế hoạch Đầu tư

- Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18.9.2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Công văn số Công văn số 13143/BGTVT ngày 02.10.2015 của Bộ Giao thông Vận tải về việc triển khai thực hiện Nghị định số: 81/2015/NĐ-CP ngày 08.9.2015;

- Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BGTVT ngày 13.5.2016, số: 2379/QĐ-BGTVT ngày 03.8.2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt và sửa đổi, bổ sung một số Điều lệ của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ các Quyết định số 2513/ QĐ-BGTVT ngày 12.8.2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc Giao Kế hoạch tỷ suất lợi nhuận năm 2016 cho Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-CHK ngày 14.6.2016 của Cục hàng không Việt Nam về việc Giao Kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích đảm bảo hoạt động bay năm 2016 cho Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ tình hình thực hiện đến hết 31.12.2016,

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty như sau:

### **PHẦN I. TỔNG KẾT TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016**

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2016 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi song cũng không ít khó khăn, thách thức. Vận tải hàng không tiếp tục duy trì sự tăng trưởng cao trên 2 con số

trong điều kiện kinh tế thế giới nói chung có tăng trưởng nhưng chậm và bất ổn. Công tác điều hành bay của Tổng công ty chịu tác động của một số yếu tố không thuận lợi như: nhiều máy bay lạ xâm phạm vùng thông báo bay của Việt Nam; các hoạt động sửa chữa, nâng cấp sân bay, đường cất hạ cánh diễn ra thường xuyên; thời tiết luôn diễn biến bất thường; mật độ bay trong năm (đặc biệt là các chuyến bay đi/đến) tăng cao, tính chất hoạt động bay ngày càng đa dạng, phức tạp hơn so với trước.

Xác định năm 2016 là năm có ý nghĩa quan trọng, mở đầu giai đoạn thực hiện kế hoạch phát triển 5 năm 2016-2020, bên cạnh việc quyết liệt triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch năm, Tổng công ty tiếp tục triển khai thực hiện nhiều nội dung cụ thể trong các đề án lớn như: Nâng cao năng lực, an toàn và chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; Phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030; Xã hội hóa đào tạo cơ bản KSVKL; kế hoạch SXKD giai đoạn 2016-2020. Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban điều hành Tổng công ty đã quyết liệt chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện và cùng với sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể cán bộ, công nhân viên, Tổng công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ được Nhà nước giao. Đặc biệt, sản lượng điều hành bay năm 2016 đạt 733.999 lần chuyến tăng 6,21% so với kế hoạch năm 2016.

Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể như sau:

## **I. CUNG CẤP DỊCH VỤ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG BAY**

### **1. Công tác an ninh, an toàn hàng không:**

- Trong năm 2016, số lượng sự cố và vụ việc có nguyên nhân trực tiếp từ dịch vụ bảo đảm HDB như sau:

- \* Không lưu:       +) Không có các sự cố nhóm A và B.  
                          +) Nhóm C: 04 sự cố, so với 01 sự cố năm 2015.  
                          +) Nhóm D: 08 sự cố, so với 05 sự cố năm 2015.  
                          + Nhóm E: 04 sự cố, so với 02 sự cố năm 2015.

\* Kỹ thuật: 06 sự cố, so với 05 sự cố năm 2015.

\*) Số lượng sự cố tăng so với năm trước, tuy nhiên đến thời điểm báo cáo, các chỉ số an toàn thực hiện của Tổng công ty đều có giá trị thấp hơn giá trị đăng

ký và giá trị mức độ an toàn chấp nhận được (AloS). Kết quả thực hiện hệ thống quản lý an toàn đạt yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước với 80 điểm.

- Trong năm, Tổng công ty đã tổ chức thực hiện kiểm tra an toàn định kỳ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay. Kết quả kiểm tra đánh giá cho thấy các cơ sở điều hành bay đã có tiến bộ quan trọng trong việc tuân thủ hệ thống tiêu chuẩn, quy trình quy định trong công tác điều hành bay. Trong điều kiện thời tiết dưới tiêu chuẩn khai thác kéo dài, áp lực vận tải hàng không rất cao nhưng không xảy ra các sai sót, sự cố có liên quan đến việc chấp hành các tiêu chuẩn an toàn.

## **2. Công tác không lưu:**

### *a. Công tác khai thác không lưu:*

- Bổ sung vị trí cấp huấn lệnh tại các sân bay Nội Bài và Tân Sơn Nhất.
- Giảm giãn cách giám sát xuống 20 NM giữa ACC Hồ Chí Minh và ACC Kuala Lumpur.
- Triển khai các biện pháp giảm tình trạng chậm, hủy chuyến tại các sân bay có mật độ hoạt động bay cao.
- Chuyển đổi thành công Đài KSKL Cát Bi và Đài KSKL Tuy Hòa.
- Tu chỉnh 42 Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu. Cấp mới/Cấp lại 29 Giấy phép khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu.
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các tài liệu: Kế hoạch ứng phó không lưu HKDD Việt Nam; Hướng dẫn sử dụng hai đường cất hạ cánh song song tại các sân bay Tân Sơn Nhất và Nội Bài.
- Thực hiện xây dựng các tài liệu: Hướng dẫn sử dụng đầu cuối hiển thị số liệu giám sát hoạt động bay tại các Đài kiểm soát tại sân bay địa phương; Phương án xử lý khi xuất hiện tàu bay/mục tiêu lạ; Phương án xử lý khi tàu bay bay lệch; Sổ tay về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ; và Dự thảo Phương thức điều hành bay sử dụng ADS-B trong FIR Hà Nội.

### *b. Công tác tổ chức vùng trời, đường hàng không và phương thức bay*

- Chuyển đổi thành công giai đoạn 3 dự án ATCC Hà Nội với sự ủy quyền trách nhiệm cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay phân khu 1 ACC Hồ Chí Minh cho

ACC Hà Nội và tái cấu trúc lại vùng trời ACC Hồ Chí Minh sau ủy quyền. Chuyển đổi thành công phương án điều chỉnh cấu trúc khu vực trách nhiệm cung cấp dịch vụ không lưu tại vùng trời sân bay Đà Nẵng.

- Đưa vào khai thác thành công cặp đường bay song song trục Bắc - Nam áp dụng RNAV 5 và các đường bay chuyển tiếp, các phương thức bay kết nối với 16 sân bay từ ngày 18/08/2016. Triển khai áp dụng các phương thức bay đi/đến áp dụng RNAV 1 tại sân bay Tân Sơn Nhất từ ngày 10/11/2016.

- Điều chỉnh độ cao giới hạn thấp của một số đường HK trong vùng trời do Việt Nam quản lý trên biển như L628, L637, L642, L643, L644, L765, M768, M771, N500 và Q15 xuống mực bay 135 phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Xây dựng và trình Cục HKVN: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn sử dụng hai đường cất hạ cánh song song tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và Cảng HKQT Nội Bài; phê duyệt dự thảo tu chỉnh Kế hoạch ứng phó không lưu HKDD Việt Nam; Dự thảo Phương thức Hướng dẫn sử dụng đầu cuối hiển thị số liệu giám sát hoạt động bay tại các Đài kiểm soát tại sân bay địa phương.

### **3. Công tác thông báo tin tức hàng không:**

- Quản lý, khai thác các hệ thống kỹ thuật đảm bảo đúng quy định, quy trình về khai thác, vận hành, bảo trì thiết bị và kịp thời khắc phục các sự cố. Cụ thể: đã xử lý 51 sự cố hỏng hóc thông thường về đầu cuối AIS, 25 sự cố về hệ thống máy chủ AIS, 57 sự cố về đường truyền VPN, 580 sự cố hỏng hóc thông thường về trang thiết bị máy tính văn phòng.

- Đảm bảo công tác quản lý, khai thác, phát hành NOTAM và cung cấp các bản thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB) đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định. Cụ thể: đã nhận và xử lý 409.262 NOTAM Quốc tế; Phát hành 4.903 NOTAM cho các hoạt động liên quan đến đài dẫn đường, cơ sở hạ tầng cảng HK sân bay Quốc tế và các hoạt động quân sự ảnh hưởng đến HKDD, dừng đài bảo dưỡng, bay hiệu chuẩn các thiết bị dẫn đường, cảnh báo thời tiết xấu...; Cung cấp 110.996 bản PIB.

- Trình Cục HKVN phê duyệt: 50 ấn phẩm Thông báo tin tức hàng không; Tập thông báo tin tức hàng không sân bay nội địa của Việt Nam; Tu chỉnh Tài liệu

hướng dẫn khai thác của 25 cơ sở cung cấp dịch vụ Thông báo tin tức hàng không; Phương án khai thác, sử dụng dịch vụ dự báo độ toàn vẹn dữ liệu vệ tinh (RAIM).

#### **4. Công tác khí tượng:**

- Lập và phát hành 403 điện văn SIGMET trên các vùng trời trách nhiệm; 306 điện văn cảnh báo thời tiết nguy hiểm khác và bản tin phục vụ chuyên cơ. Trao đổi số liệu OPMET ROBEX theo quy định: cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu, sản phẩm khí tượng cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu và các người dùng khác theo văn bản hiệp đồng trách nhiệm.

- Tham gia làm việc với Công ty Meteorage – Pháp về lĩnh vực Khí tượng Hàng không; Thực hiện tu chỉnh tài liệu hướng dẫn khai thác các cơ sở; Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng khí tượng hàng không (ISO 9001:2008) theo tiêu chuẩn.

#### **5. Công tác tìm kiếm cứu nạn hàng không:**

- Tham gia đóng góp ý kiến và soạn, dịch văn bản thỏa thuận về lĩnh vực TKCN giữa hai chính phủ Việt Nam và Trung Quốc gửi Cục Hàng không VN; Dịch tài liệu quốc tế: Thỏa hiệp thư TKCN với 04 Trung tâm HĐTKCN lân cận (Lào, Philippin, Singapore, Campuchia); Annex 12, 13.

- Phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam tổ chức thành công diễn tập tìm kiếm cứu nạn hàng không năm 2016 tại Pleiku; Hoàn thành công tác đầu tư trang thiết bị dò tìm hộp đen và xe ô tô chuyên dụng phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và khẩn nguy Hàng không; Tham gia tìm kiếm tàu bay SU30-8585 và CASA 8389.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU:**

Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Nhà nước giao, cụ thể:

**1. Sản lượng điều hành bay:** 733.999 lần chuyến, đạt 106,21% kế hoạch, tăng 14,5% so với thực hiện năm 2015.

- **Km điều hành bay quy đổi:** 1.221.372.410 Km, đạt 107,90% kế hoạch, tăng 15,6% so với thực hiện năm 2015.

**2. Tổng doanh thu:** 2.935 tỷ đồng, đạt 105,93% kế hoạch, tăng 31,2% so với thực hiện năm 2015.

**3. Tổng chi phí:** 2.121 tỷ đồng, đạt 100,94% kế hoạch, tăng 32,86% so với thực hiện năm 2015.

**5. Lợi nhuận trước thuế:** 814 tỷ đồng, đạt 121,56% kế hoạch, tăng 29% so với thực hiện năm 2015.

**6. Nộp ngân sách Nhà nước:** 2.205 tỷ đồng, đạt 112,83% kế hoạch, bằng 99,23 % so với thực hiện năm 2015.

**7. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước bình quân:** 24,15%, đạt 125,65% so với kế hoạch.

\*) Công tác quản lý điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty được thực hiện chặt chẽ, tuân thủ luật pháp; bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước, chấp hành nghiêm các chế độ tài chính, kế toán, thực hành triệt để chính sách tiết kiệm trong chi tiêu; đảm bảo thu nhập, đời sống ổn định cho người lao động.

### **III. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:**

- Theo Kế hoạch năm 2016, Tổng công ty triển khai thực hiện 93 dự án, kế hoạch giải ngân vốn trong năm là 593 tỷ đồng, trong đó:

+ Dự án đã nghiệm thu hoàn thành, quyết toán: 9 dự án.

+ Dự án chuyển tiếp: 49 dự án

+ Dự án đầu tư mới: 35 dự án trong đó có 05 dự án chuẩn bị đầu tư.

- Giá trị ước giải ngân thực hiện cả năm 2016 là: 196 tỷ đồng.

\*) **Đánh giá:** Công tác quản lý đầu tư xây dựng nói chung, quản lý, thực hiện dự án nói riêng của Tổng công ty được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Trong năm 2016, Tổng công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng có hiệu quả 4 dự án lớn là: Trạm radar Sơn Trà, Đài KSKL Cát Bi, Đài KSKL Tuy Hòa, Cơ sở dữ liệu địa hình eTOD khu vực 2 của hai sân bay Nội Bài, Tân Sơn Nhất; Hoàn thành quyết toán các dự án: Đài KSKL Cần Thơ, Đài KSKL Phú Quốc, Đài KSKL Nội Bài; Quyết toán xong nhiều gói thầu của 3 dự án: Đài KSKL Tân Sơn Nhất, Trung tâm kiểm soát không lưu Hà Nội; Đài KSKL Cát Bi, Cơ sở làm

việc các đơn vị khu vực sân bay Gia Lâm. Tham gia đóng góp ý kiến gửi Bộ GTVT về hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch CHK Quảng Ninh giai đoạn đến 2020, định hướng đến năm 2030; Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết CHKQT Nội Bài giai đoạn đến 2020; quy hoạch CHK Lào Cai, Vũng Tàu, CHK Điện Biên Phủ...

#### **IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ, LAO ĐỘNG VÀ ĐÀO TẠO- HUẤN LUYỆN**

##### **1. Tổ chức cán bộ- lao động, tiền lương:**

- Tính đến 31.12.2016, tổng số lao động trong toàn Tổng công ty (gồm công ty con và viên chức quản lý) là **3.520 người**, tăng 7,88% so với năm 2015. Trong đó: công ty mẹ: 3.109 người; công ty con: 411 người. Số lao động tăng đột biến do tiếp nhận các vị trí công tác từ ACV là: 235 người.

- Thu nhập bình quân của Tổng công ty là: 25,6 triệu đồng/tháng, tăng 5,35% so với thực hiện năm 2015, trong đó: Thu nhập bình quân của Khối không lưu là: 41,9 triệu đồng, tăng 2,5% so với thực hiện năm 2015; Khối còn lại là: 22,4 triệu đồng, tăng 5,7% so với thực hiện năm 2015.

- Trong năm 2016, Tổng công ty đã triển khai xây dựng hệ thống thang, bảng lương mới thay thế hệ thống thang, bảng lương áp dụng theo Nghị định số: 205/2004/NĐ-CP và thực hiện chuyển xếp lương mới.

##### **2. Công tác Đào tạo- huấn luyện:**

- Năm 2016, Tổng công ty đã tổ chức 518 khóa/6.928 lượt người, đạt 94,34% kế hoạch giao. Trong đó: 503 khoá đào tạo trong nước/6.780 lượt người; 08 khoá đào tạo tại nước ngoài/38 lượt người, 07 khóa đào tạo thuê chuyên gia nước ngoài giảng dạy tại Việt Nam/110 lượt người. Các khóa học chủ yếu tập trung ưu tiên thực hiện đào tạo huấn luyện cho lực lượng trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ kiểm soát không lưu, kỹ thuật, thông báo tin tức hàng không và các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành, quản lý đáp ứng quy định pháp luật và ngành hàng không.

- Phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam tổ chức kiểm tra cấp giấy phép, năng định cho nhân viên hàng không của Tổng công ty với số lượng 1429 người/1938 năng định, đây là đợt kiểm tra, cấp giấy phép năng định lớn nhất từ trước tới nay.

- Theo Đề án xã hội hóa đào tạo cơ bản KSVKL, Tổng công ty đã phối hợp với Airways New Zealand tổ chức đào tạo được 19 học viên bằng kinh phí tự túc (12 học viên học kiểm soát đường dài và 07 học viên học kiểm soát tiếp cận tại sân). Các học viên đã tốt nghiệp, đạt kết quả tốt.

#### **V. CÔNG TÁC SẮP XẾP, CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP:**

Trong năm 2016, Tổng công ty đã hoàn thành các thủ tục chuyển đổi Trung tâm Hiệp đồng điều hành bay thành Trung tâm Quản lý luồng không lưu; hoàn thành kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm Đào tạo huấn luyện nghiệp vụ Quản lý bay; hoàn thành việc tiếp nhận các cơ sở cung cấp dịch vụ kiểm soát mặt đất, thủ tục bay, thông báo tin tức hàng không và đánh tín hiệu tàu bay lẫn từ Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan quản lý Nhà nước;

- Việc triển khai thành lập Ban QLDA khu vực: Bộ GTVT đã có văn bản hướng dẫn Tổng công ty về cơ chế quản lý, cơ chế trả lương trả thưởng cho Ban QLDA các khu vực. Hiện tại, Tổng công ty đang khẩn trương hoàn thành các thủ tục thành lập Ban QLDA các khu vực theo Đề án đã được Bộ GTVT phê duyệt.

- Hiện đang tiếp tục nghiên cứu, triển khai các nội dung sau: Tách khối công nghiệp hàng không tại Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay và thành lập công ty sản xuất sản phẩm công nghiệp hàng không; thành lập Công ty Cổ phần Bay hiệu chuẩn; thành lập Trung tâm Khí tượng hàng không.

#### **PHẦN II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2017**

Năm 2017, Ngành Hàng không nói chung sẽ đón nhận những thách thức mới, các yếu tố khách quan về kinh tế, chính trị; khí hậu, thời tiết sẽ có những tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Quản lý bay. Trong bối cảnh đó, Tổng công ty xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2017 là tiếp tục đảm bảo an toàn, điều hòa, hiệu quả cho 100% chuyến bay trong vùng trách nhiệm và hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước giao, cụ thể như sau:

#### **A. CÁC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CHỦ YẾU:**

##### **I. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:**

- Sản lượng điều hành bay: Sản lượng điều hành bay 770.714 lần chuyến tăng



5% so với thực hiện năm 2016.

- Tổng doanh thu: 3.078 tỷ đồng, tăng 4,8% so với thực hiện năm 2016
- Tổng chi: 2.292 tỷ đồng, tăng 8,08% so với thực hiện năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế: 786 tỷ đồng, bằng 96,46% so với thực hiện năm 2016.
- Nộp ngân sách NN: 2.131 tỷ đồng, bằng 96,62% so với thực hiện năm 2016.

**II. Tổng số lao động dự kiến năm 2017:** Đến 31.12.2017, tổng số lao động của Tổng công ty khoảng 3.796 người (bao gồm 408 người của Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay), tăng 7,8% so với thực hiện năm 2016.

**III. Quỹ lương và thu nhập của người lao động:** Tăng 13,40% so với thực hiện năm 2016, phù hợp với các chỉ tiêu tăng trưởng sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Thu nhập bình quân của người lao động là 22 triệu đồng, tăng 1,7% so với thực hiện năm 2016.

**IV. Đầu tư xây dựng cơ bản:**

1. Tổng số dự án đầu tư xây dựng được triển khai: 120 dự án, bao gồm: 10 dự án đã nghiệm thu hoàn thành, quyết toán; 56 dự án chuyển tiếp; 54 dự án đầu tư mới.

2. Tổng số vốn dự kiến giải ngân trong năm 2017 là 737 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn cho các dự án hoàn thành: 69 tỷ đồng.
- Vốn cho các dự án chuyển tiếp: 544 tỷ đồng.
- Vốn cho các dự án khởi công mới: 107 tỷ đồng.
- Vốn cho các dự án chuẩn bị đầu tư: 9 tỷ đồng.
- Vốn cho các dự án đầu tư nhỏ lẻ: 7 tỷ đồng.

**B. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP:**

**1. Về lĩnh vực an ninh, an toàn điều hành bay:**

- Đảm bảo các tiêu chí an toàn (ALoS) luôn luôn được kiểm soát ở mức thấp hơn mức được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp nhận. Phần đầu năm 2017 đạt các chỉ số về an toàn giảm 5% so với năm 2016; Duy trì không có các vụ việc mức A và B theo phân loại của Tổ chức HKDD quốc tế (ICAO).

- Đảm bảo điều hành bay an toàn trong mọi điều kiện; nâng cao chất lượng công tác giảng bình, rút kinh nghiệm công tác chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao

hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ BDHDB, đặc biệt là dịch vụ ĐHB; Hoàn thiện hơn nữa các quy trình công tác, đáp ứng nhu cầu thực tiễn; Kết nối được Quy chế báo cáo an toàn hàng không với Danh mục Bộ chỉ số an toàn SSP; thực hiện quản lý an toàn chủ động đồng thời với việc quản lý rủi ro an toàn từ các mối nguy hiểm cụ thể.

- Xây dựng hệ thống quản lý sự mệt mỏi nhằm duy trì tiêu chuẩn sức khỏe, đảm bảo chế độ thời gian nghỉ ngơi cho lực lượng Kiểm soát viên không lưu.

- Ký kết các quy chế phối hợp với các cơ quan của Bộ Công an trong công tác phối hợp đảm bảo an ninh hàng không tại các cơ sở cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay nằm ngoài khu vực cảng hàng không, sân bay.

- Thực hiện lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại các khu vực hạn chế, xây dựng quy định, quy chế để thực hiện an toàn thông tin mạng theo quy định của Tổ chức HKDD quốc tế (ICAO).

- Tiếp tục đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về quản lý an toàn chủ động và văn hóa an toàn trong toàn Tổng công ty; Diễn tập ứng phó giả định KL, KT cấp cơ sở; Đào tạo chuyên sâu về hệ thống ATM cho cán bộ, nhân viên kỹ thuật.

## **2. Về lĩnh vực điều hành bay:**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, cụ thể các giải pháp đã đề ra trong Đề án nâng cao năng lực, an toàn và chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, thiết lập, điều chỉnh các đường hàng không; Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung phương thức bay PBN tại các sân bay: Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, Phú Quốc, Cát Bi, Liên Khương, Phú Bài, Côn Sơn; Xây dựng và đưa vào khai thác phương án tổ chức vùng trời TMA các sân bay: Nội Bài, Đà Nẵng và Tân Sơn Nhất; Thiết lập APP Cam Ranh và Phú Quốc; thực hiện tu chỉnh Tài liệu hướng dẫn khai thác, Giấy phép khai thác các cơ sở cung cấp dịch vụ BDHDB.

- Tham gia các Đề án nâng cao năng lực NAVBLUE và ATFM MITRE.

## **3. Về lĩnh vực thông báo tin tức hàng không:**

- Đảm bảo cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không đầy đủ, kịp thời, chính xác góp phần đảm bảo an toàn cho hoạt động bay.

- Duy trì thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và phát hành NOTAM kịp thời, đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra chặt chẽ dữ liệu NOTAM trên 2 hệ thống đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác kịp thời phục vụ tốt công tác làm bản PIB. Tiếp tục khai thác thử nghiệm hệ thống AMHS;

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong lộ trình chuyển đổi từ dịch vụ AIS sang AIM theo kế hoạch; Tiếp tục đảm bảo và nâng cao chất lượng cung cấp các ấn phẩm TBTTHK;

- Biên soạn sơ đồ các tập bổ sung AIP SUP; các tập tu chỉnh AIP; Thực hiện biên soạn và khảo sát chương ngại vật sân bay để biên soạn sơ đồ chương ngại vật loại B của 7 sân bay quốc tế; biên soạn sơ đồ hệ thống đường hàng không theo mẫu mới.

- Thực hiện khảo sát chương ngại vật sân bay để xây dựng phương thức bay BPN theo tính năng;

#### **4. Về lĩnh vực khí tượng:**

- Triển khai thực hiện theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết trên 2 vùng FIR Việt Nam. Duy trì theo dõi việc thực hiện cung cấp/tiếp nhận sử dụng dịch vụ khí tượng tại các đơn vị thông qua các Văn bản hiệp đồng đảm bảo dịch vụ khí tượng đang áp dụng. Tổng hợp, thống kê số lượng các chuyến bay bị ảnh hưởng nghiêm trọng vì lý do thời tiết xấu dưới ngưỡng tiêu chuẩn khai thác trong FIR Hà Nội và FIR Hồ Chí Minh hàng tháng theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu, sản phẩm khí tượng cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu và các người dùng khác theo văn bản hiệp đồng trách nhiệm.

- Thực hiện tu chỉnh tài liệu hướng dẫn khai thác các cơ sở; Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng khí tượng hàng không (ISO 9001:2008) theo tiêu chuẩn.

#### **5. Về lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn:**

- Trên cơ sở kiện toàn tổ chức, hoạt động, các cơ quan đơn vị chủ động, bám sát tình hình, tham mưu cho lãnh đạo ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động, xây dựng kế hoạch, lực lượng, triển khai các phương án và quán triệt thực hiện tốt các nội dung, yêu

cầu của công tác PCLB và TKCN.

- Chủ động kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị phục vụ TKCN đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Triển khai công tác huấn luyện, chú trọng công tác huấn luyện tại chỗ cho lực lượng nhân viên Tìm kiếm cứu nạn đảm bảo sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo công tác trực ban 24/24; tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin báo cáo theo đúng quy trình.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho CBCNV, tổ chức thực hành phương án ứng phó thiên tai cho các Đội PCTT&TKCN cơ sở để nâng cao khả năng ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

#### **6. Về lĩnh vực thông tin, dẫn đường, giám sát:**

- Tổ chức quản lý, khai thác tốt các hệ thống trang thiết bị theo quy định, đảm bảo thông tin liên lạc, giám sát dẫn đường thông suốt phục vụ công tác điều hành bay tuyệt đối an toàn.

- Thực hiện đầy đủ quy trình và kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng chuyên mùa; tích cực, chủ động xử lý, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật, đảm bảo không bị gián đoạn việc cung cấp các dịch vụ.

- Hoàn thiện các văn bản hiệp đồng, tài liệu hướng dẫn khai thác, quy chế, quy định chuyên ngành.

#### **7. Về lĩnh vực kế hoạch, tài chính và đầu tư XDCB:**

- Tổ chức quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Nhà nước giao. Thực hiện tốt các chế độ tài chính, kế toán, tập trung thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thanh quyết toán các dự án đầu tư và nhiệm vụ chi thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng và khởi công một số dự án trọng điểm của Tổng công ty, trong đó đặc biệt chú trọng các dự án: Trung tâm kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh; Trung tâm Kiểm soát tiếp cận - Đài KSKL Đà Nẵng; Trạm radar sơ cấp, thứ cấp Nội Bài, Cam Ranh; Trạm radar thứ cấp Vinh, Cà Mau; các Đài KSKL Thọ Xuân; Buôn Mê Thuật, Phù Cát...

- Sắp xếp, chủ động về nguồn vốn đầu tư, đảm bảo 100% các dự án quan trọng đều được thu xếp vốn đầu tư theo tiến độ, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

#### **8. Về lĩnh vực đào tạo huấn luyện:**

- Tích cực triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo năm 2017 một cách toàn diện nhưng có ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm đối với các lĩnh vực chuyên môn mũi nhọn của Tổng công ty như không lưu, thiết kế phương thức bay, kỹ thuật (radar, ATM), quản lý cơ sở dữ liệu...

- Tập trung đầu tư vào nguồn nhân lực mang tính dài hạn, lồng ghép vào các chương trình sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức của nước ngoài và vốn đầu tư phát triển của Tổng công ty; đồng thời xây dựng các cơ chế ràng buộc đối với các cá nhân được cử đi đào tạo phải trực tiếp phục vụ và cống hiến cho sự phát triển của Tổng công ty.

- Tổ chức các khóa huấn luyện Kiểm soát không lưu nâng cao theo mô hình chuyên gia nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, thực hành sử dụng hệ thống thiết bị giả định (Simulator) của Tổng công ty đảm bảo nội dung sát với môi trường điều hành bay của Việt Nam. Phân loại khóa học theo nhóm ACC; APP; TWR (quốc tế); TWR địa phương; GCU nhằm đảm bảo hàng năm có ít nhất 10% lực lượng KSVKL được đào tạo nâng cao.

- Tổ chức huấn luyện duy trì trình độ tiếng Anh mức 4 và huấn luyện nâng cao trình độ tiếng Anh cho KSVKL, kíp trưởng, kíp phó.

- Tiếp tục thực hiện các khóa huấn luyện chuyên sâu để thực hiện thành công mục tiêu xây dựng đội ngũ chuyên gia về Không lưu, An toàn có chuyên môn sâu các lĩnh vực như: thiết kế phương thức bay; quản lý, tổ chức, thiết kế vùng trời; quản lý luồng không lưu; đánh giá/nghiên cứu phát triển hệ thống, ứng dụng các công nghệ điều hành bay tiên tiến; quản lý an toàn; đánh giá viên an toàn không lưu.

- Tổ chức các khóa học về đào tạo và quản lý nguồn lực Không lưu, quản lý năng lực và luồng không lưu;- Tăng cường các nội dung huấn luyện nội bộ, huấn luyện tại vị trí làm việc (OJT) với các nội dung huấn luyện chủ yếu như huấn luyện năng định, định kỳ, phục hồi, chuyển loại, bổ túc, cập nhật nâng cao kiến thức.

- Thực hiện đào tạo huấn luyện chứng chỉ chuyên môn cho nhân viên kỹ thuật, tập trung vào công tác huấn luyện tại chỗ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Đào tạo nâng cao chuyên sâu về hệ thống hệ thống công nghệ mới về Radar, thông tin vệ tinh, MLAT; Tiếp tục đào tạo, huấn luyện hoàn thiện chứng chỉ chuyên môn; Huấn luyện phục vụ chuyển đổi thành công từ hệ thống Thông báo tin tức hàng không (AIS) sang quản lý tin tức hàng không (AIM).

- Huấn luyện chuyên ngành Khí tượng nhằm xây dựng đội ngũ chuyên gia, chuyên sâu về khí tượng; Tiếp tục đào tạo, huấn luyện hoàn thiện chứng chỉ chuyên môn; Tổ chức các khóa học về công tác quản lý hệ thống, đáp ứng tiêu chuẩn và bảo đảm dịch vụ, xây dựng kế hoạch, phương án HD-TKCN, tác nghiệp hoạt động hiệp đồng TK-CN Hàng không.

- Thực hiện các khóa học bồi dưỡng hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định và các khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý cấp trung, cấp cao.

**9. Về hoàn thiện mô hình tổ chức, phát triển nguồn nhân lực:** Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực. Trong đó tập trung một số nội dung:

- Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức, trong đó xây dựng phương án thành lập Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn hàng không hiện tại và bộ phận tìm kiếm cứu nạn tại các Công ty quản lý bay miền Bắc, miền Trung và miền Nam nhằm thống nhất về tổ chức, chuyên môn hóa nghiệp vụ và thuận lợi trong việc điều động, phối hợp trong tác nghiệp tìm kiếm cứu nạn.

- Triển khai mô hình tổ chức Ban Quản lý dự án các khu vực đã được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận, đồng thời nghiên cứu mô hình Công ty dịch vụ Kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay; Công ty sản xuất sản phẩm công nghiệp hàng không (tách khỏi công nghiệp hàng không từ Công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay) tiến tới cổ phần hóa các công ty này.

- Xây dựng và áp dụng quy trình kiểm soát nội bộ kết hợp với đẩy mạnh áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, biện pháp kinh tế để chấn chỉnh và nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật của KSVKL. Kiểm soát chặt chẽ việc bố trí ca, kíp trực tại

tất cả các cơ sở cung cấp dịch vụ điều hành bay, bảo đảm đủ quân số, đúng tiêu chuẩn (năng định điều hành) và đúng chế độ làm việc. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu của từng cơ sở điều hành bay nếu để xảy ra vi phạm các quy định này. Phối hợp với các Cảng vụ hàng không tổ chức kiểm tra đột xuất, thường kỳ về tuân thủ các quy định trong Tài liệu khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ điều hành bay.

Kính báo cáo! *ke*

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Chủ tịch HĐTV (để b/c);
- KSV CSH;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, KHDT(Nh05b).

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Phạm Việt Dũng*

**PHỤ LỤC: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KINH NIỆM VỤ, KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO NĂM 2016**

(Kèm theo báo cáo số 3222/BC-QLB ngày 20/6/2017 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam)



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	686.655 lần chuyến	733.999 lần chuyến	106,90	114,53
2	Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	0	0	0	0
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	0	0	0	0
4	Chi phí phát sinh liên quan đến sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp thực hiện trong năm	1.877.320.967	2.121.074.528	112,98	134,42
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	2.709.930.867	2.935.432.358	108,32	133,62